

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST

Ngày 25/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiến và bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 14/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2023/HSST-QĐ ngày 28/6/2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nhật T, sinh ngày 25/8/1994 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Bốc vác; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vă, sinh năm 1960 và bà Lê Thị Ph, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 cho đến nay - Có mặt

2. Nguyễn M, sinh ngày 06/12/1997 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn Cam L, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th, sinh năm 1966 và bà N, sinh năm 1966; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 cho đến nay - Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Nhật T:* Ông Nguyễn Vă và bà Lê Thị Ph; cùng địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, là bố, mẹ của bị cáo Nguyễn Nhật T - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật T:* Bà Lê Thị Thủy Ngân - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn M:* Ông Nguyễn Th và bà N; cùng địa chỉ: Khu phố B, thị trấn Cam L, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị, là bố, mẹ của bị cáo Nguyễn M - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn M:* Bà Lê Thị Ph – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- *Người phiên dịch cho các bị cáo Nguyễn Nhật T và Nguyễn M:* Ông Trần Kim Hòa – Giáo viên Trường trẻ em khuyết tật tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: Khu phố 4, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn a, xã T L, huyện Hướng H, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/02/2023, Nguyễn M, Nguyễn Nhật T cùng với Hoàng Ng (trú tại: Thôn Vĩnh A, xã Cam H, huyện Cam L) và Nguyễn Ngọc Hoàng Qu (trú tại: Thôn a, xã T L, huyện Hướng H) cùng ăn uống tại quán ăn ở thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ. Trong lúc ăn uống, T hỏi mượn xe mô tô của Qu để khi ăn xong, ra về thì đi có việc. Khoảng 20 giờ, sau khi ăn uống xong Qu chở Ng về nhà trước thì T rủ M góp tiền mua ma túy để sử dụng thì M đồng ý và đưa cho T 50.000 đồng. Một lúc sau, Qu quay lại chở M và T về nhà Ng rồi giao xe cho T. Lúc này, T mượn Ng 100.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-289.37 (*là tài sản của ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1966, trú tại: Thôn a, xã T L, huyện Hướng H, là bố đẻ của Qu*) chở M đến Kiệt 107 đường Hàm Nghi, thành phố Đông Hà gặp một Nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 06 viên ma túy hồng phiên với giá 150.000 đồng (số ma túy được đựng trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt hàn kín hai đầu). Sau khi có ma túy, T đưa cho M cất giấu rồi cả hai đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số 160/KL-KTHS ngày 07/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 06 (sáu) viên nén hình trụ tròn, màu hồng thu giữ của Nguyễn Nhật T và Nguyễn M có khối lượng 0,5459 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 52/CT-VKS-ĐH ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Nhật T và Nguyễn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T từ 06 đến 07 đến tháng tù và Nguyễn M từ 05 tháng 25 ngày tù.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì có ký hiệu PS3 2117306.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 74H1-289.37 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Ngọc Q là đúng pháp luật nên không xem xét.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật T và Nguyễn M đồng ý với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà. Người bào chữa cho rằng: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và các bị cáo đều là người khuyết tật nặng và khuyết tật đặc biệt nặng, là người có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình có khó khăn, Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, chỉ xử phạt các bị cáo bằng thời gian các bị cáo đã bị tạm giam và trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Nhật T trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết bị cáo đã sai, bị cáo xin lỗi cha, mẹ và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn M trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết bị cáo đã sai, bị cáo xin lỗi cha, mẹ và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo; người phiên dịch và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến kiến nghị gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Nhật T và Nguyễn M đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 01/02/2023, sau khi T cùng M, Qu và Ng ăn uống tại thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ xong, T rủ M góp tiền mua ma túy để sử dụng thì M đồng ý và M đưa cho T 50.000 đồng, T góp 100.000 đồng. Sau khi có tiền, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74H1-289.37 chở M về đến Kiệt 107 đường Hàm

Nghi, thành phố Đông Hà gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 06 viên ma túy hồng phiến với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M đã cất giấu trên người rồi đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang, thu giữ 06 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, có tổng khối lượng là 0,5459 gam là ma túy loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Nhật T và Nguyễn M đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Nhưng do hành vi phạm tội của các bị cáo có tính bột phát, đồng phạm giải đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố các bị cáo Nguyễn Nhật T và Nguyễn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy, hiện nay là một trong những tệ nạn bức xúc nhất của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế và xã hội, người sử dụng ma túy có thể bị ảo giác, mất khả năng nhận thức về hành vi, gây nên sự bất an trong xã hội, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống của quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, các bị cáo đều là người khuyết tật (không nghe được, không nói được). Trong đó: Bị cáo T là người bị khuyết tật nặng và bị cáo M là người khuyết tật đặc biệt nặng. Vì vậy, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân thì các bị cáo hiện là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nhận thức về pháp luật cũng có phần còn hạn chế, có chỗ ở ổn định và được Nhà nước trợ cấp hàng tháng nên cần được sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ của gia đình và xã hội và các bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và chỉ xử phạt các bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo cho thấy: Bị cáo Nguyễn Nhật T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn M cùng thực hiện hành vi phạm tội và vừa là người trực tiếp mua ma túy, còn bị cáo M chỉ người cất giấu ma túy theo yêu cầu của bị cáo T, nên bị cáo T là người phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà tạm giữ gồm: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì có ký hiệu PS3 2117306, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 74H1-289.37, số máy: KC34E1238837, số khung: RLHJK3708MY109269, đã qua sử dụng. Xét thấy:

Đối với số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì có ký hiệu PS3 2117306. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 74H1-289.37 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Ngọc Q, không liên quan đến hành vi phạm tội và cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Ngọc Q là đúng pháp luật nên không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục ban hành quyết định tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Nhật T và ban hành quyết định trả tự do cho bị cáo Nguyễn M tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Nhật T** và **Nguyễn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T 06 (Sáu) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 01/02/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn M 05 (Năm) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù (Thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam).

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn M nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phòng bì có ký hiệu PS3 2117306, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị.

Đặc điểm của vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể trong biên bản giao, nhận vật chứng và hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/6/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Tạ Minh Khôi